

Số: *119*/PGDDĐT-TH

Phú Giáo, ngày *26* tháng 4 năm 2022

V/v hướng dẫn kiểm tra HKII và
báo cáo tổng kết năm học
2021-2022

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường tiểu học;
- Hiệu trưởng trường TH&THCS Tam Lập;
- Hiệu trưởng các trường THCS.

Thực hiện Công văn số 814/SGDDĐT-GDMNTH ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Sở GDĐT Bình Dương về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2021-2022;

Thực hiện Công văn số 849/SGDDĐT-GDMNTH ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Sở GDĐT Bình Dương về việc hướng dẫn ra đề và tổ chức kiểm tra đánh giá học kỳ II môn Tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2021-2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo hướng dẫn các trường thực hiện việc tổ chức kiểm tra học kỳ II và báo cáo thống kê tổng kết năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

1. Thời gian kiểm tra

1.1. Lớp 1, 2, 3, 4

Ngày 26/5/2022: Môn Tiếng Việt.

Ngày 27/5/2022: Môn Toán.

Các môn tự chọn, Khoa học, Lịch sử và Địa lý kiểm tra trong khoảng thời gian từ ngày 23/5/2022 đến ngày 27/5/2022 sau khi các em học sinh đã học hết chương trình của các môn.

1.2. Lớp 5

Học sinh lớp 5 cần hoàn thành hồ sơ đăng kí thi vào lớp 6 tạo nguồn từ ngày 16/5/2022, nên thời gian kiểm tra như sau:

Ngày 11/5/2022: Môn Tiếng Việt.

Ngày 12/5/2022: Môn Toán.

Các môn tự chọn và Khoa học, Lịch sử và Địa lý kiểm tra trong khoảng thời gian từ ngày 09/5/2022 đến ngày 13/5/2022 sau khi các em học sinh đã học hết chương trình của các môn.

1.3 Môn Tiếng Anh

Lớp 5: từ ngày 09/5-13/5/2022;

Lớp 1, 2, 3, 4: từ ngày 16/5-20/5/2022.

Thời gian sau kiểm tra, các trường tiếp tục tổ chức ôn tập cho các em để hoàn thành chương trình.

1.4. Tổng kết năm học: Từ ngày 13/6/2022 đến ngày 15/6/2022.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Lớp 1, lớp 2

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập.

Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự.

Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối năm học bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

2.2. Lớp 3 đến lớp 5

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

Mức 1: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

Mức 2: Hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác.

2.3 Môn Tiếng Anh

Thiết kế đề kiểm tra phải đảm bảo các quy định về yêu cầu cần đạt và theo các thành phần năng lực của môn học đúng Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT. Ngoài ra cần phải phù hợp với năng lực thực tế của học sinh ở từng đơn vị.

Nội dung kiểm tra bao gồm chương trình học của cả năm học và lượng kiến

thức ngôn ngữ mà học sinh đã học trong những năm học trước.

Cấu trúc đề kiểm tra có ít nhất 40 câu hỏi/lớp (riêng lớp 1 có ít nhất 30 câu hỏi/lớp).

Kĩ năng được phân bổ theo tỷ lệ: Listening: 25%, Conversation: 25%, Reading: 25%, Writing: 25%.

Mức độ phải đảm bảo yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học, tỷ lệ theo các mức độ: Nhận biết: 40%; Thông hiểu 35%; Vận dụng: 25%.

3. Công tác tổ chức kiểm tra

3.1 Hiệu trưởng các trường tiểu học có trách nhiệm

Trước khi tổ chức kiểm tra, cần xây dựng kế hoạch ôn tập, phụ đạo cho học sinh nhằm bổ sung những nội dung kiến thức chưa đạt do thời gian học trực tuyến kéo dài. Đặc biệt chú ý đến các em học sinh chưa hoàn thành các nội dung học tập; đồng thời thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh;

Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi và chấm kiểm tra; duyệt đề sau khi Phó Hiệu trưởng chuyên môn cùng Tổ khối trưởng xây dựng đề; chỉ đạo tổ chức in và phát đề đến từng học sinh đồng thời có trách nhiệm bảo mật trước giờ kiểm tra.

Yêu cầu giáo viên thực hiện việc coi, chấm kiểm tra nghiêm túc, khách quan, công bằng, đảm bảo kết quả thực chất;

Tổ chức chấm bài kiểm tra tại trường theo đáp án đề kiểm tra. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chấm kiểm tra một số bài ở các khối lớp;

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học, trong đó đặc biệt quan tâm việc đánh giá định kì cuối năm học, xét lên lớp.

Việc khen thưởng học sinh cuối năm học cần đảm bảo thực chất và có ý nghĩa thiết thực, sát với thực tiễn tình hình học tập của học sinh. Năm học 2021-2022 là một năm học có quá nhiều biến động do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nên chất lượng học tập của học sinh không thể so sánh với các năm học khác. Vì vậy kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, khen đúng, khen đủ theo năng lực học sinh, tránh khen tràn lan gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong xã hội và cha mẹ học sinh.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện việc minh bạch, khách quan, trung thực trong đánh giá kết quả giáo dục và khen thưởng học sinh cuối năm học. Các trường tiểu học gửi danh sách đề nghị khen thưởng cuối năm học theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT về PGDĐT chậm nhất ngày 13/6/2022 để theo dõi công tác khen thưởng của các đơn vị.

3.2 Đối với khối lớp 5

Đối với các trường tiểu học, Quyết định thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra, phân công coi, chấm kiểm tra đối với học sinh khối lớp 5 bao gồm cả những thành viên là giáo viên từ các trường THCS đề nghị xuống tham gia với giáo viên trường Tiểu học; Sau khi hoàn thành thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên cập nhật hoàn thành đầy đủ nội dung các hồ sơ theo quy định tại Điều 15 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT trước thời hạn tiến hành bàn giao.

Đối với các trường Trung học cơ sở, lập danh sách đề nghị giáo viên tham gia coi, chấm kiểm tra học sinh lớp 5 cuối năm học 2021-2022 đảm bảo mỗi trường thuộc địa bàn tuyển sinh lớp 6 (tuyển sinh đại trà theo quy định của cấp THCS) đều được bố trí ít nhất 01 giáo viên toán, 01 giáo viên Văn và 01 giáo viên tiếng Anh của trường THCS. Danh sách đề nghị gửi cho các trường tiểu học trước ngày 30/4/2022.

*** Yêu cầu chung đối với các trường**

Thông báo cho giáo viên tham gia coi, chấm kiểm tra nắm rõ về thời gian, địa điểm, môn kiểm tra của từng ngày. Các nội dung chuẩn bị cho công tác kiểm tra cuối năm học. Trường tiểu học sau khi có quyết định thành lập coi chấm kiểm tra lớp 5 cuối năm phải gửi tới trường THCS để biết và phối hợp chỉ đạo giáo viên tham gia.

Giáo viên trường THCS có trách nhiệm giám sát hoặc cùng tham gia coi, chấm bài của học sinh lớp 5 với các giáo viên trường tiểu học, đảm bảo coi, chấm kiểm tra nghiêm túc, đánh giá đúng chất lượng học sinh theo phân công của Chủ tịch hội đồng coi, chấm kiểm tra.

4. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục học sinh

4.1 Đối với học sinh lớp 1,2,3,4.

Hiệu trưởng chỉ đạo bàn giao lớp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên sẽ nhận vào năm học tiếp theo.

Hoàn thành nội dung các hồ sơ theo quy định và bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại Điều 13 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

Lập biên bản ghi rõ nội dung bàn giao, thời gian bàn giao có ký nhận của các bên và của đại diện lãnh đạo nhà trường.

4.2 Riêng học sinh khối lớp 5

Tổ chức bàn giao chất lượng giáo dục học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa các trường tiểu học và các trường THCS tại các trường tiểu học. Thời gian bàn giao chậm nhất ngày 15/5/2022. Thành phần gồm đại diện ban giám hiệu, giáo viên dạy lớp 5 các trường tiểu học và đại diện ban giám hiệu, giáo viên dạy lớp 6 các trường THCS. Hiệu trưởng các trường tiểu học và THCS có học sinh bàn giao, chủ động phối hợp, thống nhất thời gian cụ thể để hoàn thành công tác bàn giao hồ sơ học sinh theo quy định.

Hồ sơ bàn giao giữa các trường gồm có: Học bạ học sinh, giấy khai sinh, danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (theo mẫu A1), các giấy tờ khác liên quan (nếu có).

Lập biên bản bàn giao ghi rõ thời gian, nội dung chi tiết bàn giao, lập thành 03 bản mỗi trường lưu giữ 01 bản và nộp về PGDDĐT 01 bản.

Sau khi bàn giao học sinh lớp 5, các trường tiểu học thông báo đến cha mẹ học sinh danh sách các em đã được bàn giao lên trường THCS. Từ ngày 16/5/2022 các vấn đề liên quan đến việc rút hồ sơ chuyển của học sinh (nếu phụ huynh có nguyện vọng) sẽ được liên hệ với trường THCS để thực hiện, (riêng học sinh tham gia thi tuyển sinh lớp 6 tạo nguồn thực hiện theo Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT ngày 15/3/2022 về kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023).

5. Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 (Đề cương đính kèm)

Thời gian nộp báo cáo kèm theo các biểu mẫu thống kê tổng kết năm học 2021-2022 chậm nhất là ngày 05/6/2022. Khi nộp báo cáo bằng văn bản gửi kèm file theo địa chỉ e-mail: vietnth@pg.sgdbinhduong.edu.vn.

Hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo kiểm tra cụ thể, chi tiết, phù hợp với tình hình đơn vị và kế hoạch ôn tập, củng cố, hoàn thành chương trình giáo dục đến khi tổng kết năm học 2021-2022 gửi về Phòng GDĐT (bộ phận GDTH) chậm nhất ngày 29/4/2022.

Nhận được Công văn này, Phòng GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các trường chỉ đạo, triển khai thực hiện và báo cáo đầy đủ các biểu mẫu thống kê đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH.



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trịnh Quang Thêm

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



....., ngày tháng năm 2022

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2021-2022
Trường Tiểu học

Thực hiện Công văn số /PGDDĐT-TH ngày/...../2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2021-2022;

Trường báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 như sau:

1. Thực hiện kế hoạch phát triển

Đánh giá kế hoạch phát triển, việc duy trì sĩ số học sinh đầu năm đến cuối năm học 2021-2022. Báo cáo học sinh khuyết tật và dân tộc, báo cáo số học sinh bỏ học từ đầu năm đến nay có so sánh với năm học 2020-2021, biện pháp khắc phục việc học sinh bỏ học.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học

2.1. Thực hiện mục tiêu, kế hoạch dạy học chung đối với trường lớp dạy 1 buổi/ngày, 2 buổi/ngày, đối với học sinh là người dân tộc, giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật, học sinh lang thang cơ nhỡ.

2.2. Tình hình tổ chức thực hiện Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (thuận lợi, khó khăn, đề xuất).

2.3 Đánh giá việc thực hiện dạy học trực tuyến; đổi mới phương pháp dạy học; dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

2.4. Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022. Các chuyên đề mới thực hiện trong năm học.

2.5. Tình hình triển khai Chương trình GDPT 2018, thay sách lớp 1, 2 (thuận lợi, khó khăn, giải pháp). Tổ chức dạy và học chương trình giáo dục địa phương lớp 1, 2.

2.6. Tình hình chọn sách giáo khoa lớp 3 và cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong năm học 2022-2023.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng PCGDTH-CMC, thực hiện công tác kiểm định và công nhận trường chuẩn quốc gia cấp tiểu học

Nêu những biện pháp để củng cố kết quả phổ cập, công tác xây dựng thư viện

chuẩn, công tác kiểm định và công nhận trường chuẩn quốc gia đã đạt được. Nêu những khó khăn, tồn tại và đề xuất biện pháp về công tác này.

4. Công tác chỉ đạo, kiểm tra và nâng cao hiệu quả quản lý

4.1. Tăng cường công tác chỉ đạo kiểm tra, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (Số liệu cụ thể đã được thanh tra, kiểm tra trong năm học 2021-2022).

4.2. Tình hình triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học và công khai trong trường tiểu học (nêu cụ thể đã thực hiện tốt; chưa tốt).

4.3. Báo cáo cụ thể số lượng và công tác chỉ đạo của ban giám hiệu đối với việc xây dựng thời khoá biểu 2 buổi/ ngày, tổ chức lớp linh hoạt và quản lý an toàn thực phẩm đối với những trường có tổ chức bán trú, quản lý công tác bán trú ngoài nhà trường.

5. Thực hiện các phong trào và cuộc vận động lớn của ngành theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022.

6. Các hoạt động trọng tâm khác

6.1. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học (nêu cụ thể các hoạt động tiêu biểu nào thực hiện tốt; chưa tốt).

6.2. Các hoạt động giáo dục như vệ sinh răng miệng, an toàn vệ sinh thực phẩm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phòng chống tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường, giáo dục ATGT, giáo dục kỹ năng sống, công tác Đội...

6.3. Các hoạt động vệ sinh trường lớp, xây dựng thư viện thân thiện, phong trào xây dựng Trường học "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn", Nhà vệ sinh thông minh, (cụ thể nội dung nào đã thực hiện tốt, chưa thực hiện?)

7. Những kiến nghị đề xuất (Nêu kiến nghị, đề xuất của đơn vị).

Trên đây là báo cáo tổng kết cấp của Trường năm học 2021-2022./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH trường;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG